

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH I: “ CÚN ĐÓM VÀ MÈO MIU”

Thứ 2 ngày 24 tháng 02 năm 2025

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Bò chui qua ống dài

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết bò chui qua ống dài theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ biết cách chơi trò chơi kéo co đúng luật, vui vẻ

2. Kỹ năng

- Khi bật trẻ biết phối hợp chân tay, tiếp đất bằng lòng bàn tay và cẳng chân
- Phát triển tố chất khỏe, nhanh, bền khéo
- Có kỹ năng chuyển đội hình theo hiệu lệnh của cô

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Xắc xô, Ống dài
- Nhạc bài hát: “ Kìa con bướm vàng.”

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Bé cùng khởi động.

- Cô thông báo cho trẻ thăm quan trang trại nhà bác nông dân.
- Cho trẻ đi với các kiểu đi khác nhau (Đi chậm, đi nhanh, đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom lưng...) kết hợp với nhạc bài hát “ Gà trống, mèo con và cún con..” chuyển đội hình 3 hàng dọc.

2. Hoạt động 2: Bé thể hiện tài năng

- Đồng diễn (BTPTC)

- + Tay: Hai tay thay nhau quay dọc thân.
- + Chân: Chân bước sang ngang khuyu gối
- + Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái.
- + Bật, nhảy: Nhảy lên đưa 2 chân sang ngang.
- Cho trẻ tập lần một với nhịp đếm.
- Cho trẻ tập lần 2 kết hợp với bài hát: “ Gà trống, mèo con và cún con ”

- Động tác nhấn mạnh: Chân

*** Thử tài: VĐCB : Bò chui qua ống dài**

- Cô giới thiệu vận động: *Bò chui qua ống dài.*

- Cho trẻ trải nghiệm với ống dài.

+ Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích

+ Cô làm mẫu lần 2: Kết hợp phân tích động tác:

TTCB: Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” đứng sau vạch chuẩn, quỳ gối xuống, hai bàn tay, cẳng chân áp sát sàn, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh “bò” thì bò bằng tay nọ chân kia, cẳng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống. sau khi bò xong đứng dậy đi về cuối hàng.

*** Trẻ thực hiện**

+ Lần 1: Lần lượt từng trẻ ở 2 tổ lên thực hiện theo hiệu lệnh của cô (cô bao quát sửa sai cho trẻ)

+ Lần 2: cô tổ chức cho trẻ thi đua giữa 2 đội (cô nhận xét động viên trẻ).

- Củng cố: Hỏi trẻ tên vận động vừa thực hiện

+ Cho 2 trẻ thực hiện lại một lần

*** Trò chơi vận động: Kéo co.**

- Cách chơi: Hai đội có số lượng người chơi bằng nhau xếp thành 2 hàng dọc đứng đối diện nhau và cách đều vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh, tất cả cùng kéo mạnh sợi dây về phía mình.

- Luật chơi: Nếu người đứng đầu hàng của đội nào dẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.

- Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả

3. Hoạt động 3: Thư giãn nghỉ ngơi:

- Cho trẻ đi lại, hít thở nhẹ nhàng, thả lỏng các cơ theo nhịp bài hát : Kia con bướm vàng.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

Thứ 3 ngày 25 tháng 02 năm 2025

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết, so sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 8 theo yêu cầu của cô. Biết cách chơi trò chơi.

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng thêm bớt, so sánh tạo sự bằng nhau nhanh nhẹn.
- Rèn khả năng chú ý ghi nhớ và phát triển vốn từ so sánh, thêm bớt cho trẻ.

3. Thái độ

-Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Thẻ số từ 1-8.
- Mỗi trẻ 8 con mèo, 8 Con cá, đồ dùng của cô to hơn của trẻ.
- Các nhóm đồ chơi quanh lớp có số lượng là 8.

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ôn luyện và đếm số lượng trong phạm vi 8

* Ôn đếm, tạo nhóm và nhận biết chữ số trong phạm vi 8 qua trò chơi vận động theo yêu cầu của cô .

* Cô cho trẻ đến thăm trang trại bác nông dân và cho trẻ đếm số con vật trong trang trại.

+ Lần 1: Đếm số gà. 1, 2, 3....7

+ Lần 2: Đếm số chó 1, 2...8

+ Lần 3: Đếm số mèo 1, 2, 3, 4...8

- Cô quan sát và nhận xét kết quả sau mỗi lần đếm.

2. Hoạt động 2: Nhận biết so sánh, thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 8.

- Thường rổ đồ chơi cho trẻ cho trẻ về chỗ ngồi và cô yêu cầu trẻ xếp cho cô 8 con mèo.

- Cho trẻ xếp 7 con cá tương ứng với số mèo

- Cho trẻ nhận xét về số lượng hai nhóm như thế nào?

- Cho trẻ đếm hai nhóm và biểu thị số tương ứng.

- Hỏi trẻ: Số mèo và cá như thế nào với nhau?
- Số mèo nhiều hơn số cá là mấy?
- Số cá ít hơn số mèo là mấy?
- Muốn số mèo và số cá bằng nhau các con phải làm như thế nào?
- Muốn số lượng cá bằng với mèo ta phải làm như thế nào?
- Cô thêm 1 con cá cho trẻ đếm? 7 thêm 1 bằng mấy? Trẻ nói 7 thêm 1 bằng 8, dùng thẻ số mấy? Dùng thẻ số 8.
- Số cá và số mèo như thế nào với nhau? Và đều bằng mấy? (8)
- Bây giờ muốn số cá ít hơn mèo là 1 các con phải làm như thế nào?
- Cho trẻ bớt 1 con cá và đếm.(Cho trẻ khẳng định 8 bớt 1 bằng 7). biểu thị chữ số mấy? (7)
- Số lượng cá và mèo như thế nào với nhau?
- Cho trẻ so sánh số cá và số mèo.
- Số mèo nhiều hơn, nhiều hơn là mấy? Số cá ít hơn, ít hơn là mấy? Để hai nhóm bằng nhau phải làm như thế nào? Thêm 1 con cá.7 thêm 1 bằng mấy? Dùng thẻ số mấy?
- Cô bớt đi 2 con cá còn lại mấy con cá? (6) dùng thẻ số mấy? Cho trẻ thêm 2 con cá vào là mấy, 6 thêm 2 thêm 2 con cá là mấy con cá (8) biểu thị số mấy?
- 8 con cá cho trẻ bớt 3 con cá còn mấy con cá? Cô cho trẻ nói 8 bớt 3 còn (5) biểu thị số mấy? 5 con cá thêm 3 con cá là mấy con cá? (Trẻ trả lời 5 thêm 3 bằng 8) Biểu thị số mấy? Biểu thị chữ số 8.
- Cho trẻ bớt 4 con cá là mấy? Trẻ trả lời 8 bớt 4 còn 4 biểu thị số mấy? Số 4. 4 con cá thêm 4 con cá là mấy con cá? Trẻ trả lời là 8 con cá Biểu thị số mấy? Số 8.
- 8 con cá cho trẻ bớt 5 con cá còn mấy con cá? 8 bớt 5 còn mấy(3) biểu thị số mấy? 3 con cá thêm 5 con cá là mấy con cá? Biểu thị số mấy?
- Cho trẻ bớt 6 con cá là mấy? 8 bớt 6 còn mấy (2) biểu thị số mấy? 2 con cá thêm 6 con cá?Biểu thị số mấy?
- Chúng mình lại bớt cho cô 8 con cá bớt 7 con cá còn mấy con cá? 7 thêm 1 bằng mấy? biểu thị số mấy?
- Cô cho trẻ đếm lại sau mỗi lần thêm bớt.
- Cô cho trẻ đếm lại số mèo và cất dần cho đến hết.

3. Hoạt động 3: Vui chơi cùng bé

*** Trò chơi 2: Tìm đồ dùng**

+ Cách chơi : Mỗi trẻ lấy 1 rổ đi tìm số con vật xung quanh lớp, kiểm tra số lượng đồ dùng có trong rổ thêm cho đủ số lượng là 8 . Sau đó có đủ 8 con vật ,trẻ phải thực hiện bớt số con vật theo yêu cầu của cô .

Ví dụ : Mỗi bạn trai bớt 1 con vật

Mỗi bạn gái bớt 2 con vật

- Cô và trẻ nhận xét số lượng đồ dùng trong mỗi rổ khi sau tìm thêm và bỏ bớt đi .

*** Trò chơi : Ai nhanh hơn**

+ Cách chơi: chia trẻ làm 5 nhóm, mỗi nhóm có 1 bảng bài tập dán hình thức ăn của con vật sống trong gia đình có số lượng khác nhau, trẻ quan sát, đếm, thêm hoặc bớt các đối tượng vào các nhóm sao cho số lượng mỗi nhóm thức ăn đúng với số thẻ tương ứng.

- Cô bao quát và sửa sai cho trẻ

- Kết thúc hoạt động

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:06 03/05/2024
bởi Phạm Thị Hằng A (c0bh_hangpt) – Trường mầm non Bắc Hà

Thứ 4, ngày 26 tháng 02 năm 2025

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ bài “Mèo đi câu cá”

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ thuộc bài thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả.
- Trẻ hiểu được nội dung bài thơ.

2. Kỹ năng

- Trẻ đọc rõ ràng.
- Biết mô tả hành động nhân vật.
- Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời các câu hỏi đầy đủ.
- Biết phối hợp cùng bạn đóng kịch theo nội dung bài thơ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chăm chỉ, không lười biếng, ỷ lại vào người khác.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn.

II. CHUẨN BỊ

- Mô hình thơ mèo đi câu cá
- 3 bộ quần áo mèo trắng, 3 cần câu, 2 giỏ cá
- Cá, 3 mũ thỏ.

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Gây hứng thú.

- Cho trẻ xem trích đoạn: “Anh em mèo trắng”
- Cô hỏi trẻ vừa gặp ai?
- Mèo anh và mèo em đi đâu?
- Các con thử đoán xem mèo anh và mèo em có câu được cá không?

2. Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thuộc thơ.

- Để biết hai anh em mèo trắng như thế nào? Hôm nay cô dạy các con bài thơ “Mèo đi câu cá” của tác giả Thái Hoàng Linh .

- Bây giờ các con cùng lắng nghe cô đọc bài thơ này nhé!

- Lần 1: Đọc diễn cảm kết hợp điệu bộ minh họa.
- Cô vừa đọc các con nghe bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác?

* **Giải nội dung:** Bài thơ “Mèo đi câu cá” của tác giả Thái Hoàng Linh nói về hai anh em nhà mèo trắng cùng nhau đi câu cá nhưng hai anh em đều lười biếng và ỷ lại vào nhau, không chịu câu cá. Cuối cùng hai anh em mèo trắng không câu được con cá nào, khi trời tối không có gì ăn nên cùng khóc meo meo đấy các con ạ!

- Giảng từ khó:

+ Từ “Hớn hở” thể hiện sự vui mừng của mèo em đấy các con ạ!

+ “Hối hả” thể hiện sự vội vàng, gấp gáp khi quay về nhà của anh em mèo trắng đấy.

- Cô đọc lần 2: Cô đọc kết hợp sa bàn.

+ Để bài thơ được hay và sinh động hơn chúng mình hãy cùng lắng nghe cô đọc bài thơ một lần nữa với sa bàn nhé!

* Đàm thoại.

- Bài thơ nói về ai?

- Hai anh em mèo trắng rủ nhau đi đâu?

- Khi ra sông câu cá mèo anh đã làm gì?

- Thế còn mèo em thì sao? Có câu được cá không?

- Vậy cuối cùng hai anh em mèo trắng có câu được con cá nào không? Vì sao?

- Các con có nhận xét gì về anh em mèo trắng nào?

=> Cô khái quát giáo dục trẻ: Hai anh em mèo trắng đều lười biếng, ham chơi và ỷ lại vào nhau. Qua bài thơ này nhà thơ Thái Hoàng Linh muốn nhắn nhủ chúng ta phải chịu khó siêng năng, không ỷ lại vào người khác.

Cùng bé đọc thơ:

- Cô cho cả lớp đọc 3, 4 lần

- Cho trẻ đọc thi đua theo tổ.

- Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái đọc. Khi trẻ đọc cô chú ý sửa sai cho trẻ.

- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

- Cá nhân trẻ: 1 trẻ lên đọc thơ

- Hỏi lại trẻ tên bài thơ, tên tác giả.

- Cho trẻ đọc bài thơ chữ to.

***3. Hoạt động 3: Cùng bé diễn kịch**

- Các con vừa đọc bài thơ “Mèo đi câu cá” rất hay rồi. Các con nhớ đừng lười biếng như hai anh em mèo trắng nhé! Bài thơ “Mèo đi câu cá” còn được chuyển thể thành vở kịch đấy! Sau đây cô mời các con đón xem vở kịch “Mèo đi câu cá” với sự tham gia diễn xuất của các bạn lớp 5TB.

- Cô cho trẻ chơi đóng kịch.
- Cô nhận xét – Tuyên dương trẻ.

*** Kết thúc:**

- Cho trẻ làm những chú mèo ra ngoài sân sưởi nắng.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:06 03/03/2025
bởi Phạm Thị Hằng A (c0bh_hangpt) – Trường mầm non Bắc Hưng

Thứ năm, ngày 27 tháng 02 năm 2025

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Tìm hiểu các con vật nuôi trong gia đình.

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, hình dáng, thức ăn và môi trường sống của một số con vật nuôi trong gia đình (Con gà, con vịt, con chó, con mèo,...)
- Trẻ biết được ích lợi của các con vật với con người.

2. Kỹ năng

- So sánh được các đặc điểm khác nhau và giống nhau giữa các con vật.

3. Thái độ

- Trẻ yêu quý và biết cách chăm sóc bảo vệ chúng.

II. CHUẨN BỊ

- Đồ dùng của cô: Giáo án điện tử có các hình ảnh về các động vật sống trong gia đình, nhạc bài hát đàn gà trong sân, gà trống mèo con và cún con.
- Đồ dùng của cháu: Lô tô các con vật nuôi trong gia đình (Con gà, con vịt, con chó, con mèo, con trâu, con bò...)
- Tranh ảnh có các con vật nuôi trong gia đình.
- Hai ngôi nhà có hình các con vật.

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ôn định tổ chức:

* Cho trẻ hát và vận động theo bài “Gà trống, mèo con và cún con”.

- Chúng mình vừa hát bài hát gì?
- Trong bài hát có nhắc đến các con vật nào?
- Các con vật này sống ở đâu?
- Trong gia đình các con còn có những con vật nào nữa?
- Cô dẫn dắt vào bài.

2. Hoạt động 2: Làm quen với một số con vật sống trong gia đình.

Tìm hiểu con gà trống:

- Cô bắt chước tiếng kêu của gà trống:
+ ồ...ồ...ồ...ồ...ồ Đố cả lớp biết đó là tiếng gáy của con gì?

- Các con hãy quan sát xem cô có con gì nhé.
- + Con gì đây? Các con hãy quan sát xem con gà có những bộ phận gì?
- + Đầu gà có những gì?
- + Thân gà có những gì?
- + Con gà có mấy cái chân?
- Con gà có hai chân, mỗi chân có bốn ngón và một cái cựa.
- + Đây là cái gì của gà? Gà có mấy cánh nào? Con gà thường ăn gì?
- + Gà trống thường làm gì vào mỗi buổi sáng?
- + Gà là động vật đẻ gì? (Đẻ trứng)
- + Con gà được nuôi ở đâu? Nuôi gà để làm gì?

Tìm hiểu con vịt

- * *Cap...cap...cap...* đó chúng mình biết tiếng kêu của con gì?
- Cô có con gì đây?
- Chúng mình cùng quan sát con vịt.
- + Các con quan sát thấy con vịt có những bộ phận gì?
- + Đầu vịt như thế nào?
- + Thân vịt có những gì?
- + Vịt có mấy chân? Vịt có mấy cánh?
- + Vịt bơi được ở dưới nước nhờ đặc điểm gì? (Vì con vịt có lớp màng ở dưới bàn chân nên vịt bơi được ở dưới nước)
- + Vịt là động vật đẻ gì? (Đẻ trứng)
- + Con vịt được nuôi ở đâu? Nuôi vịt để làm gì?
- Những con vật nuôi trong gia đình có 2 chân, 2 cánh, có lông, đẻ trứng còn có tên gọi chung là Gia cầm.
- Ngoài gà, vịt ra các con còn biết những loại cầm nào nữa? (Ngan, ngỗng,...)

Tìm hiểu con mèo

- + Cô đó câu đó về con mèo: “ Con gì tai thính mắt tinh, Nấp trong bóng tối ngồi dình chuột qua” Là con gì...?
- Cho trẻ quan sát con mèo:
- + Con mèo có những bộ phận nào?
- + Đây là cái gì của mèo? Đầu mèo có hình gì?(Hình tròn)
- + Trên đầu của mèo có những gì?
- + Mèo có mấy tai?

- + Còn đây là phần gì của con mèo? Thân mèo có những gì? Ai biết thân mèo giống quả gì nhỉ? Đuôi mèo như thế nào?
- + Mèo có mấy chân? Chân của mèo ntn? Lông mèo có màu gì?
- + Mèo là động vật đẻ gì? (Con)
- + Mèo thích ăn gì nhất?
- Mèo được nuôi ở đâu? Nuôi mèo để làm gì?

Tìm hiểu con chó

* *Gâu...gâu...gâu...*

- Đố cả lớp đó là tiếng con gì?
- Cô đưa con chó ra cho trẻ quan sát:
- Chó có những bộ phận nào?
- Đầu chó như thế nào? Trên đầu chó có những gì?
- Thân chó như thế nào?
- Chó có mấy chân?
- Cả lớp biết sở thích của chó là ăn gì không?(Xương)
- Chó được nuôi ở đâu? Nuôi chó để làm gì?
- Những con vật nuôi trong gia đình có 4 chân, đẻ con có tên gọi chung là Gia súc.
- Ngoài mèo và chó ra các con còn biết những loại gia súc nào nữa? (Trâu, bò, me, nghé, lợn,..)

3. Hoạt động 3: So sánh

- *So sánh con gà và con vịt*

- Khác nhau: Con gà trống có cái mào đỏ, đuôi dài và chân có cựa, không bơi được dưới nước, gà gáy ò...ó...o...o. con vịt không có mào, đuôi ngắn, chân có màng nên bơi được dưới nước.
- Giống nhau: Con gà và con vịt đều là động vật được nuôi ở trong gia đình, đều là động vật đẻ trứng, có 2 chân, 2 cánh và đẻ trứng, được gọi chung là gia cầm.

- *So sánh con mèo và con chó.*

- Khác nhau: Mèo đuôi dài hơn đuôi chó, chân mèo có móng vuốt nhọn và sắc vì vậy mèo có thể leo trèo được. Không những thế mèo còn bắt chuột được nữa - Chó đuôi ngắn hơn, chân chó không có móng vuốt nhọn bằng móng vuốt chân mèo. Chó to hơn mèo và thường hay canh gác nhà.

- Giống nhau: Mèo và chó đều được nuôi trong gia đình, đều có 4 chân, đẻ con và được gọi chung là gia súc.

=> GD: Các con phải chăm sóc và bảo vệ các con vật đó? (Phải giúp bố mẹ cho chúng ăn hàng ngày vì những con vật ấy cho mình thức ăn có giá trị dinh dưỡng cao, để các con cao lớn hơn, thông minh hơn, mồi cũn biết

bắt chuột, chú canh gác nhà,...nên các con phải biết yêu quý, chăm sóc các loại động vật trong gia đình (Cho ăn uống đầy đủ, tiêm phòng, vệ sinh chuồng trại, sau khi tiếp xúc với vật nuôi phải rửa tay bằng xà phòng,..)

4. Hoạt động 4: Cùng bé vui chơi

***Trò chơi luyện tập “Đơ nhanh đọc đúng”**

- Giới thiệu trò chơi
- Phát lô tô các con vật cho trẻ
- Cho trẻ đơ lô tô các con vật theo yêu cầu của cô.
- Cho trẻ chơi 4-5 lần.

*** Trò chơi: “Về đúng chuồng”**

- Thu lại rô lô tô và cho trẻ giữ lại 1 lô tô mà trẻ yêu thích nhất.

- Cô có 4 chuồng có hình ảnh của một con vật (chó, mèo, gà, vịt) cô phát cho các trẻ mỗi bạn một lô tô hình ảnh con vật tương ứng với 4 con vật ở 4 chuồng. Trẻ đi vòng tròn vừa đi vừa hát theo lời bài hát: “**Gà trống, mèo con và cún con**” khi kết thúc bài hát nghe hiệu lệnh của cô hô “**về đúng chuồng**”. Bạn nào có lô tô hình ảnh tương ứng với hình ảnh ở chuồng nào thì phải về đúng chuồng đó. Nếu bạn nào về chuồng sai bạn đó phải nhảy lò cò xung quanh lớp.

- Lần 2 cho trẻ đổi lô tô
- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô kiểm tra kết quả chơi, khen ngợi, động viên trẻ.

*** Kết thúc:**

- Cô nhận xét , tuyên dương trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

Thứ sáu, ngày 28 tháng 02 năm 2025

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Đề tài: Vẽ chó đốm và mèo miu

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết sử dụng kỹ năng đã học để vẽ các nét cơ bản: Nét tròn, nét cong, thẳng, nét xiên và phối hợp các nét đó để tạo thành con chó đốm và mèo miu.

- Biết thể hiện đặc điểm của chó đốm và mèo miu ở tai, đuôi, chân, màu lông. Biết tô màu và bố cục tranh hợp lý bằng những màu tươi sáng. Biết thể hiện sáng tạo trong khi vẽ.

2. Kỹ năng

- Thể hiện bố cục tranh hợp lý, tô màu sáng tạo.

- Luyện kỹ năng cầm bút, kỹ năng vẽ và tô màu, tư thế ngồi cho trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động học.

- Yêu quý các con vật

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát gà trống, mèo con và cún con.

- Tranh mẫu: Tranh 1: Cún con lông vàng, Tranh 2: cún con chơi với bóng.

Tranh 3: Mèo miu màu vàng, Tranh 4: Mèo miu màu trắng:

- Giấy vẽ cho trẻ. Giá treo tranh. Bút sáp, bút lông, màu nước.

III: CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Hát về chú cún con.

- Cô và trẻ hát: Con cún con.

- Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài. Xin chào các bạn, tôi xin tự giới thiệu tên tôi là cún đốm, tôi rất giỏi trông nhà.

- Đố các bạn biết tôi sống ở đâu? Cún đốm tôi có đặc điểm gì?

- Họ hàng nhà tôi có những ai?

- Giáo dục trẻ chăm sóc yêu quý con vật nuôi trong gia đình.

2. Hoạt động 2: Bé quan sát tranh.

- Cô cho trẻ xem tranh mẫu và cho trẻ nhận xét về tranh mẫu.

* **Tranh 1: Cún con lông vàng**

- + Bạn nào có nhận xét gì về bức tranh con cún con?
- + Con cún con trong bức tranh vẽ như thế nào?
- + Chú cún con đang làm gì ?
- Cún con đang lô đùa với trái bóng cô vẽ như thế nào ? (Vẽ đầu cún con nhỏ hơn mình cún con)
- + Các bạn thấy màu sắc bức tranh thế nào?
- + Các bạn có nhận xét gì về bố cục bức tranh?
- Cô khái quát lại: cún con gồm đầu, mình, đuôi. Khi vẽ cún con thì con vẽ đầu cún con nhỏ hơn mình cún con
- Cô nhấn mạnh 1 số chi tiết nổi bật: Đầu cún con nhỏ hơn mình, đầu tròn giống như trái bưởi nhỏ, chân có đệm ở dưới, thân hình bầu dục đuôi cong dài.

*** Tranh 2: cún con đang chơi với trái bóng.**

- Ai có nhận xét gì về tranh vẽ của cô ?
- Con cún con có những bộ phận gì ?
- + Gà trống đang chơi với trái bóng cô vẽ như thế nào ? (Vẽ đầu cún cao hơn mình cún)
- Để bức tranh đẹp thì cô tô màu như thế nào ?
- Muốn vẽ được con cún con đang chơi với trái bóng con vẽ như thế nào?
- Cô khái quát lại: Đây là bức tranh vẽ chú cún con cún con có đầu, tai, thân, đuôi. Đầu là một nét cong tròn, mình là 1 hình bầu dục to, đầu được nối với mình bằng 2 nét xiên ngắn tạo thành cổ, đuôi cún là nét cong, chân là những nét cong nối sát với nhau)

*** Tranh 3: Mèo miu màu vàng,**

- Ai biết bức tranh này của cô ntn?
- Mèo miu có những bộ phận gì?
- Đầu mèo ntn? ...
- Ai có nhận xét gì về đôi mắt của mèo miu?
- Bạn mèo miu này có bộ lông ntn?

*** Tranh 4: Mèo miu đang dình chuột.**

- Bức tranh này có gì khác so với 3 bức tranh trước
- Để bức tranh thêm đẹp cô đã vẽ thêm hoạ tiết gì?
- + Cô khái quát lại: mèo miu dình chuột gồm các bộ phận đầu, mình, đuôi. Khi vẽ mèo miu đang dình chuột thì con vẽ thân mèo hơi khom mình một chút trong tư thế rình chuột.

*** Vẽ mẫu:**

- Cô vẽ đầu cún là một hình tròn như quả bưởi nhỏ, sau đó cô vẽ mắt, tai cún, nối đầu với mình cún, mình cún là một hình bầu dục to ở giữa tờ giấy, Tiếp theo vẽ đuôi cún, đuôi cún dài và cong nên vẽ các nét cong liên tiếp từ trên xuống dưới. vẽ chân cún, chân, ngón chân bằng các nét cong, xếp sát vào nhau là hoàn thành tranh cún

- Để cho bức tranh thêm đẹp các con có thể vẽ thêm cỏ cây, hoa lá, ông mặt trời.
- Vẽ xong các con sẽ lựa chọn màu sắc phù hợp để tô màu bức tranh cho thật đẹp.
- Bức tranh vẽ mèo miu cô giới thiệu tương tự.

*** Hỏi trẻ ý định của trẻ?**

- Con sẽ vẽ gì? (Hỏi 2-3 trẻ). Con vẽ như thế nào để tạo thành bức cún con và mèo miu đẹp?
- Vẽ xong cún con và mèo miu con làm gì cho bức tranh thêm đẹp?
- Con thích vẽ bức tranh nào? Vì sao?
- Cô trẻ về bàn ngồi vẽ

***Trẻ thực hiện.**

- Trẻ về chỗ ngồi cô hỏi lại ý định vẽ, cách cầm bút, tư thế ngồi
- Trẻ vẽ theo mẫu của cô.
- cho Trẻ vẽ cô mở nhạc nhẹ nhàng. Cô đến từng bàn quan sát và hướng dẫn trẻ thực hiện bố cục hình vẽ cho đẹp.

- Cô gợi ý trẻ vẽ sáng tạo và tô màu đẹp, giúp đỡ những trẻ còn lúng túng.

3. Hoạt động 3: Trưng bày, nhận xét sản phẩm

- Cô treo tranh của trẻ lên giá. Cho trẻ giới thiệu tranh của mình. Trẻ nhận xét bài bạn. Con thích bài bạn nào? Vì sao con thích bài của bạn?

- Cô nhận xét chung, nhận xét nhiều đến sản phẩm có sự sáng tạo về màu sắc, tư thế, bố cục, tô màu...

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

Thứ 7 ngày 01 tháng 3 năm 2025

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Ôn chữ cái h, k

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái h, k. Trẻ nhận ra chữ h, k trong từ, tiếng trọn vẹn và biết cách chơi trò chơi.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng phát âm đúng các chữ cái h, k thông qua trò chơi... giúp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

3. Thái độ

- Trẻ chủ động, hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Giáo án điện tử chữ h, k. Máy tính, màn hình.

- Bài hát: “Ra chơi vườn hoa”, “hoa lá mùa xuân”.

- 2 vườn hoa gắn chữ h, k. Mô đất gắn chữ h, k

- Lô tô chữ cái h, k. Hột hạt

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Bé vui ca hát

- Cô và trẻ múa hát bài: “Ra chơi vườn hoa”

- Cô hỏi trẻ bài hát nói về gì?

- Cô khái quát: Bài hát nói về rất nhiều loài hoa có nhiều màu sắc khác nhau và những bông hoa là của chung nên chúng ta không được hái.

2. Hoạt động 2: Bé vui học chữ

* *Làm quen chữ h*

Cô cho trẻ xem hình ảnh hoa loa kèn.

- Cô cho trẻ đọc từ “Hoa loa kèn” dưới hình ảnh hoa loa kèn(1- 2 lần).

- Cô ghép các chữ cái rời thành từ “Hoa loa kèn” giống từ “Hoa loa kèn ” ở phía trên rồi cho trẻ đọc (1 - 2 lần).

- Cho trẻ tìm các chữ cái đã học trong từ “Hoa loa kèn” bằng cách nhấp chuột để chọn chữ rồi đọc chữ cái đó.

- Trên màn hình còn chữ h, k, l, n. Cô hỏi trẻ có biết chữ đó không? Ai dạy con? (Cô khen trẻ)

- Hôm nay cô cho chúng mình làm quen chữ h, k. Còn chữ l, n cô sẽ dạy chúng mình vào giờ sau.

- Cô giới thiệu chữ “h”, cách phát âm.

Cô cho trẻ đọc chữ “h” dưới nhiều hình thức: tập thể, tổ, cá nhân (cô bao quát, sửa sai cho trẻ).

Cô hỏi trẻ đặc điểm chữ “h”, sau đó cô khái quát chung.

- Cô giới thiệu các kiểu chữ “h”: Chữ in hoa, chữ in thường, chữ viết thường.

- Hái hoa.

*** Làm quen chữ k**

- Cô giới thiệu chữ “k”, cách phát âm.

- Cô cho trẻ đọc chữ “k” dưới nhiều hình thức: tập thể, tổ, cá nhân (cô bao quát, sửa sai cho trẻ).

- Cô hỏi trẻ đặc điểm chữ “k”, sau đó cô khái quát chung.

- Cô giới thiệu các kiểu chữ “k”: Chữ in hoa, chữ in thường, chữ viết thường.

*** So sánh điểm giống và khác nhau của các chữ cái h, k**

- Cô cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau của 2 chữ h, k.

Cô khái quát chung:

+ Điểm giống nhau: 2 chữ h, k đều có 1 nét xô thẳng bên trái.

+ Điểm khác nhau là chữ “h” có 1 nét móc xuôi bên phải; chữ “k” có nét xiên trái và nét xiên phải.

*** Trò chơi ôn luyện: Nhanh tay tinh mắt**

- Trẻ dùng các hạt hạt sau đó ghép thành chữ h, k theo yêu cầu của cô.

- Cô kiểm tra trẻ, đọc chữ trên bảng vừa ghép được dưới nhiều hình thức (cô bao quát sửa sai, động viên trẻ).

3. Hoạt động 3: Bé vui chơi

*** Trò chơi 1: Tìm về đúng vườn**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi

- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị 1 vườn hoa có hoa hồng và hoa loa kèn. Trên bông hoa hồng cô gắn chữ h, hoa loa kèn cô gắn chữ k. Nhiệm vụ của các con phải bật qua các mô đất lớn, trên mỗi mô đất có khắc các chữ cái “h”, “k”.

Khi bật qua các mô đất có chữ gì phải đọc chữ cái đó. Rồi mang những bông hoa đó về trồng vào đúng vườn cho từng loại hoa. Thời gian là 1 bản nhạc.

- Cô cho trẻ chơi 1-2 lần (Cô bao quát trẻ)

Cô nhận xét, động viên trẻ.

*** Trò chơi 2: Nghe tình đoán chúng**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi

Cách chơi : + Cô nêu đặc điểm chữ, trẻ đọc tên chữ.

- Cô nói tên chữ trẻ nêu đặc điểm chữ.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần (Cô bao quát trẻ) Cô nhận xét, động viên trẻ

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG

TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:06 03/03/2025
bởi Phạm Thị Hằng A (nbh_hangpt) – Trường mầm non Bắc Hưng